

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
TIẾNG ANH CHUYÊN NGÀNH 2**

Hệ đào tạo: Đại học chính quy

Ngành: Kiểm toán

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần:
- + Tiếng Việt: Tiếng Anh chuyên ngành 2
 - + Tiếng Anh: English for Finance & Banking - Course 2
- Mã học phần: DTA.20.41
- Đối tượng học: Sinh viên năm thứ ba ngành kiểm toán
- Số tín chỉ: 04
- Vị trí của học phần trong CTĐT:

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				□ Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết: Không
- Học phần học trước: Tiếng Anh chuyên ngành 1 – DTA.20.40
- Học phần song hành: Quản trị nguồn nhân lực – DQK.02.33
- Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động: 04 tín chỉ/200 tiết

Hoạt động trên lớp			Hoạt động khác (tự học, làm bài tập, nghiên cứu, trải nghiệm, ...)
Lí thuyết (LT)	Bài tập (BT)	Kiểm tra (KT)	
30	27	03	140 giờ
60 giờ trên lớp			

(01 giờ trên lớp = 1 tiết LT, Bài tập, Kiểm tra hoặc 2 tiết Thực hành, Thảo luận trên lớp)

- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Tiếng anh chuyên ngành

- Giảng viên phụ trách học phần (dự kiến):

1) Họ và tên: ThS. Hoàng Thị Xuân Hồng

Chức danh: Giảng viên

Thông tin liên hệ: ĐT: 0983800715; Email: hoangthixuanhong@fbu.edu.vn

2) Họ và tên: ThS. Phạm Thị Thu Nga

Chức danh: Giảng viên

Thông tin liên hệ: ĐT: 0912166516; Email: phamthithunga@fbu.edu.vn

3) Họ và tên: ThS. Lê Thị Yến

Chức danh: Giảng viên

Thông tin liên hệ: ĐT: 0904687937; Email: leyen@fbu.edu.vn

2. Mô tả học phần

Học phần Tiếng Anh chuyên ngành 2 gồm khối lượng kiến thức của 06 bài (từ bài 7 đến bài 12) trong giáo trình **English for Career: Finance 1** do các tác giả **Richard Clark** và **David Baker** biên soạn. Mỗi đơn vị bài học được thiết kế 3 phần chính: kiến thức - kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng ngôn ngữ (nghe, nói, đọc, viết) và kiến thức ngôn ngữ (ngữ pháp, phát âm, trọng tâm ngôn ngữ):

Phần 1: Career skills and knowledge: Trải nghiệm kinh nghiệm làm việc, tìm hiểu về các vị trí công việc trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng.

Phần 2: Language skills: Luyện kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.

Phần 3: Language knowledge: Củng cố kiến thức ngữ pháp, từ vựng và bài tập vận dụng

Học phần còn giúp người học phát triển các kỹ năng giao tiếp cần thiết trong môi trường tài chính và ngân hàng. Học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành, chuẩn bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về lý thuyết và ứng dụng vào thực tiễn sau khi ra trường, có khả năng đảm nhận các công việc trong lĩnh vực tài chính và ngân hàng.

3. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần Học phần nhằm:
CSO 1.1	Cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về ngành tài chính – ngân hàng, từ vựng, cách lựa chọn và sử dụng các thuật ngữ chuyên môn thuộc chuyên ngành tiếng Anh tài chính ngân hàng.
CSO 2.1	Rèn kỹ năng sử dụng tiếng Anh chuyên ngành trong công việc, tra cứu, thu thập thông tin, tổng hợp tài liệu.
CSO 3.1	Nâng cao tính chủ động giúp sinh viên luyện tập thêm kỹ năng đưa ra ý kiến cá nhân trong hoạt động nhóm; có tinh thần hợp tác, chủ động tham gia vào các hoạt động học tập.

4. Chuẩn đầu ra của học phần:

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ
<i>CDR về kiến thức:</i>				
CSO 1.1	CLO 1.1	Vận dụng được kiến thức ngôn ngữ tiếng Anh về các chủ đề liên quan đến ngành Kinh tế - Tài chính nhằm tác nghiệp trong lĩnh chuyên môn.	PLO1.2	2
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
CSO 2.1	CLO 2.1	Nghe hiểu – đọc hiểu được thông tin cơ bản từ các nguồn tin về chuyên ngành Kinh tế - Tài chính bằng tiếng Anh.	PLO2.3	3
	CLO 2.2	Trình bày, dịch viết câu cơ bản Anh-Việt, Việt-Anh liên quan đến chuyên ngành.	PLO2.3	3
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				

CSO 3.1	CLO 3.1	Thể hiện tinh thần hợp tác, trách nhiệm với nhiệm vụ được phân công, có khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn.	PLO3.2	2
------------	---------	--	--------	---

[Hướng dẫn: Mức đóng góp: nhiều (3); trung bình (2); ít (1); không (-).]

5. Học liệu

5.1. Tài liệu chính:

[1] Richard Clark and David Baker (2011). *English for career: Finance 1*. Oxford University Press.

5.2. Tài liệu tham khảo

[1] Khoa Ngoại ngữ biên soạn, (2019). *Tài liệu tự học học phần Tiếng Anh 5 (English 5 Self-study)*. Tài liệu lưu hành nội bộ.

[2] Anne Taylor (2006). *Target TOEIC (Second edition)*. Compass Publishing

[3] Tricia Aspinall & George Bethell, (2003). *Test your business vocabulary in use Intermediate*. Cambridge

6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

STT	Mã PP	Tên phương pháp	Lựa chọn	CDR học phần			
				CLO1.1	CLO2.1	CLO2.2	CLO3.1
1.	TLM4	Phương pháp phát vấn	x	x	x	x	x
2.	TLM6	Phương pháp giải quyết vấn đề	x	x	x	x	x
3.	TLM7	Phương pháp thuyết giảng	x	x			
4.	TLM8	Tổ chức học tập theo nhóm	x	x	x	x	x
5.	TLM11	Giảng dạy kết hợp với phương tiện đa truyền thông	x	x			

7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung giảng dạy		Giờ trên lớp			Tự học	CD R học phần	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	KT				
Buổi 1	Unit 7: Banking - Countdown: Banks in the world - Listening: Types of bank in the UK - Speaking: Checking, clarifying, reformulating	2	1		7	CLO 1.1 CLO 2.1	- Trước khi vào bài 1, GV giới thiệu ĐCCT học phần, định dạng các bài kiểm tra giữa kì. - Hướng dẫn nghe thông tin về các kiểu ngân hàng ở Anh; các cấu trúc câu để kiểm tra, làm rõ	- Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi. - Nội dung tự học: + SV tra cứu và chuẩn bị Unit 7 trong tài liệu chính từ trang 60 đến trang 61. + Làm BTVN trong TLTH

							và diễn đạt lại thông tin. PPDH: TLM4, TLM7, TLM11	Tiếng Anh 5 (trang 2-3)
Buổi i 2	Unit 7: Banking - Reading: An organization chart for a bank - Vocabulary: Banks and their products - Writing: A bank profile	2	1		7	CLO 1.1 CLO 2.1 CLO 2.2 CLO 3.1	- Chữa BTVN trong TLTH Tiếng Anh 5 (trang 2-3) - Hướng dẫn đọc về các cấu trúc ngành nghề trong ngân hàng; các sản phẩm của ngân hàng; lập hồ sơ ngân hàng. PPDH: TLM4, TLM7, TLM11	- Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi. - Nội dung tự học: + Tra cứu và chuẩn bị Unit 7 trong tài liệu chính (từ trang 62 – 63) + Làm BTVN trong TLTH Tiếng Anh 5 (trang 4-5)
Buổi i 3	Unit 7: Banking - It's my job: Ursula Grzelski - Professional skills: Selling in the telephone	2	1		7	CLO 1.1 CLO 2.1 CLO 2.2 CLO 3.1	- Chữa BTVN trong TLTH Tiếng Anh 5 (trang 5-6). - Hướng dẫn tìm hiểu về nhân viên phụ trách vay vốn; về kỹ năng bán hàng qua điện thoại. PPDH: TLM4, TLM7, TLM8, TLM11	- Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi. - Nội dung tự học: + Tra cứu và chuẩn bị Unit 7 trong tài liệu chính (từ trang 64 – 65) + Làm BTVN trong TLTH Tiếng Anh 5 (trang 6-7)
Buổi i 4	Unit 7: Banking - Language spot: Verb patterns - Speaking: Commercial lending	2	1		8	CLO 1.1 CLO 2.1 CLO 2.2 CLO 3.1	- Chữa BTVN trong TLTH Tiếng Anh 5 (trang 7-8). - Hướng dẫn cách sử dụng các dạng động từ ; các cấu trúc câu sử dụng khi đàm phán các khoản vay ngân hàng. - PPDH: TLM4,	- Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi. - Nội dung tự học: + Tra cứu và chuẩn bị Unit 7 trong tài liệu chính (từ trang 66 – 67) + Làm BTVN trong <i>Target</i>

							TLM7, TLM8, TLM11	<i>TOEIC</i> (trang 10-14)
Buổi i 5	Unit 8: Stock markets - Countdown: Stock market indices -Reading: Stock Market	2	1		5	CLO 1.1 CLO 2.1 CLO 2.2C LO3.1	- Chữa BTVN <i>Target TOEIC</i> (trang 10-14) - Hướng dẫn tìm hiểu về các chỉ số thị trường chứng khoán; đọc hiểu về thị trường chứng khoán, trả lời các câu hỏi liên quan đến nội dung bài đọc. PPDH: TLM4, TLM 6 TLM7, TLM11	- Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi. - Nội dung tự học: + Tra cứu và chuẩn bị Unit 8 trong tài liệu chính (từ trang 68 – 69) + Làm BTVN trong TLTH Tiếng Anh 5 (trang 9-10)
Buổi i 6	Unit 8: Stock markets - Listening: Why do stock market move? -Pronunciation: Vowel sounds -Professional skills: Investment strategies - Language spot: Describing consequences	2	1		7	CLO 1.1 CLO 2.1 CLO 2.2 CLO 3.1	- Chữa BTVN trong TLTH Tiếng Anh 5 (trang 9-10) - Hướng dẫn nghe về lí do thay đổi trên thị trường chứng khoán; cách phát âm các nguyên âm; chiến lược đầu tư; cách sử dụng từ chỉ kết quả. PPDH: TLM4, TLM 6 TLM7, TLM8, TLM11	- Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi. - Nội dung tự học: + Tra cứu và chuẩn bị Unit 8 trong tài liệu chính (từ trang 70 – 71) + Làm BTVN trong TLTH Tiếng Anh 5 (trang 11-12) + Ôn tập kiểm tra định kì
Buổi i 7	Unit 8: Stock markets -Speaking: News briefings - It's my job: Jim Chung	1	1	1	8	CLO 1.1 CLO 2.1 CLO 2.2C LO3.1	- Chữa BTVN trong TLTH Tiếng Anh 5 (trang 11-12) - Bao quát phòng thi - Hướng dẫn tìm hiểu về thông tin	- SV làm bài kiểm tra định kì - Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi. - Nội dung tự học:

	<i>Ôn tập và kiểm tra định kì lần 1</i>						trong cuộc họp báo buổi sáng; về nghề nghiệp của nhân viên phân tích. PPDH: TLM4, TLM 6 TLM7, TLM11	+ Tra cứu và chuẩn bị Unit 8 trong tài liệu chính (từ trang 72 – 73) + Làm BTVN trong TLTK <i>Test your business vocabulary in use Intermediate</i> (trang 13-15)
Buổi i 8	Unit 8: Stock markets - Vocabulary: Reading the financial press - Writing: An analyst's report Unit 9: Company internal finance - Countdown: The cash-flow cycle - Listening: Cash flow	2	1		8	CLO 1.1 CLO 2.1 CLO 2.2 CLO 3.1	- Chữa BTVN trong TLTK <i>Test your business vocabulary in use Intermediate</i> (trang 13-15) - Hướng dẫn đọc các chỉ số thị trường chứng khoán; viết báo cáo với vai trò 1 nhà phân tích; nghe về chu kì dòng tiền và điền thông tin vào bảng tóm tắt. PPDH: TLM4, TLM 6 TLM7, TLM11	- Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi. - Nội dung tự học: + Tra cứu và chuẩn bị Unit 8,9 trong tài liệu chính (từ trang 74 – 76) + Làm BTVN trong TLTH Tiếng Anh 5 (trang 14-16)
Buổi i 9	Unit 9: Company internal finance - Writing: A reminder for non-payment - Language spot: First and second conditionals	2	1		8	CLO 1.1 CLO 2.1 CLO 2.2 CLO 3.1	- Chữa BTVN trong TLTH Tiếng Anh 5 (trang 14-16) - Hướng dẫn viết thư nhắc về các khoản vay chưa thanh toán; cách sử dụng câu điều kiện loại 1, loại 2 trong ngữ cảnh	- Làm bài kiểm tra. - Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi. - Nội dung tự học: + Tra cứu và chuẩn bị Unit 9 trong tài liệu chính (từ trang 77 – 78) + Làm BTVN trong TLTH

							tài chính, ngân hàng. - Giám sát phòng thi. PPDH: TLM4, TLM7, TLM8, TLM11	Tiếng Anh 5 (trang 17-18)
Buổi 10	Unit 9: Company internal finance - Speaking: Investing on payment: the final reminder - It's my job: Birgit Vanderbeke -Reading: Financing the company	2	1		8	CLO 1.1 CLO 2.1 CLO 2.2 CLO 3.1	- Chữa BTVN trong TLTH Tiếng Anh 5 (trang 17-18) - Hướng dẫn cách sử dụng từ ngữ để nhắc lần cuối đối với các khoản vay; đọc thông tin về trợ lý phòng quỹ và đọc để có thông tin làm bài đọc về tài trợ vốn cho công ty. PPDH: TLM4, TLM7, TLM8, TLM11	- Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi. - Nội dung tự học: + Tra cứu và chuẩn bị Unit 9 trong tài liệu chính (từ trang 79 – 80) + Làm BTVN trong <i>Target TOEIC</i> (trang 27-32)
Buổi 11	Unit 9: Company internal finance - Professional skills: Negotiating - Vocabulary: Income statement/ profit and loss account <i>Ôn tập và kiểm tra định kì lần 2</i>	1	1	1	8	CLO 1.1 CLO 2.1 CLO 2.2 CLO 3.1	- Chữa BTVN trong <i>Target TOEIC</i> (trang 27-32) - Hướng dẫn kĩ năng đàm phán; tổng hợp từ vựng về sao kê, lợi nhuận và thua lỗ. - Bao quát phòng thi PPDH: TLM4, TLM 6 TLM7, TLM11	- SV làm bài kiểm tra - Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi. - Nội dung tự học: + Tra cứu và chuẩn bị Unit 9 trong tài liệu chính (từ trang 81 – 83) + Làm BTVN trong TLTH Tiếng Anh 5 (trang 22-31) + Ôn tập kiểm tra

Buổi 12	Unit 10: Company reporting - Countdown: Company information - Reading: The annual report - Speaking: What should companies include in an annual report? - It's my job: Isabel Mendoza	1	2		7	CLO 1.1 CLO 2.1 CLO 2.2 CLO 3.1	- Chữa BTVN trong TLTH Tiếng Anh 5 (trang 22-31) - Hướng dẫn đọc báo cáo thường niên; các thông tin cần đưa vào báo cáo; đọc thông tin về nhân viên Isabel Mendoza PPDH: TLM4, TLM 6 TLM7, TLM11	- Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi. + Tra cứu và chuẩn bị Unit 10 trong tài liệu chính (từ trang 84 – 86) + Làm BTVN trong TLTH Tiếng Anh 5 (trang 32-35)
Buổi 13	Unit 10: Company reporting - Vocabulary: Forecasting adjectives. - Listening: The chairman's statement at the AGM. - Language spot: Forecasting - Writing: A press release - Vocabulary: A balance sheet.	1	2		7	CLO 1.1 CLO 2.1 CLO 2.2 CLO 3.1	- Chữa BTVN trong TLTH Tiếng Anh 5 (trang 32-35) - Hướng dẫn nghe tuyên bố của chủ tịch hội đồng quản trị trong cuộc họp thường niên; các từ vựng liên quan đến việc đưa ra dự đoán; viết thông tin gửi báo chí; các từ ngữ dùng trong bảng sao kê số dư . PPDH: TLM4, TLM 6 TLM7, TLM11	- Làm bài kiểm tra. - Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi. - Nội dung tự học: + Tra cứu và chuẩn bị Unit 10 trong tài liệu chính (từ trang 89 – 91) + Làm BTVN trong TLTH Tiếng Anh 5 (trang 36-39)

Buổi i14	Unit 11: Accountancy and auditing -Countdown: The big-four firms - Vocabulary: Documents and billing records - Language spot: Time clauses: describing stages of a process with <i>when</i> <i>Ôn tập và kiểm tra định kì lần 3</i>	2	1	7	CLO 1.1 CLO 2.2 CLO 3.1	- Chữa BTVN trong TLTH Tiếng Anh 5 (trang 36-39) -Hướng dẫn thông tin về 4 tập đoàn tài chính lớn trên thế giới; từ vựng trong các tài liệu ngân hàng; mệnh đề thời gian. - Bao quát phòng thi PPDH: TLM4, TLM7, TLM11	- SV làm bài kiểm tra -SV nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi. - Nội dung tự học: + Tra cứu và chuẩn bị Unit 11 trong tài liệu chính (từ trang 92 – 94) + Làm BTVN trong TLTH Tiếng Anh 5 (trang 40-43)
Buổi i15	Unit 11: Accountancy and auditing - Reading: Accounting and auditing -Listening: The steps of an audit -Speaking: Presenting a sequence of steps in an audit	1	2	7	CLO 1.1 CLO 2.1 CLO 2.2 CLO 3.1	- Chữa BTVN trong TLTH Tiếng Anh 5 (trang 40-43) - Hướng dẫn phân biệt về nghề kế toán và kiểm toán; nghe các bước kiểm toán; trình bày các bước kiểm toán. PPDH: TLM4, TLM7, TLM11	-SV nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi. - Nội dung tự học: + Tra cứu và chuẩn bị Unit 11 trong tài liệu chính (từ trang 95 – 96) + Làm BTVN trong TLTH Tiếng Anh 5 (trang 44-45)
Buổi i16	Unit 11: Accountancy and auditing - It's my job: Sofia Angeles - Writing: The auditors's letter to management -Professional skills:	1	2	7	CLO 1.1 CLO 2.1 CLO 2.2 CLO 3.1	- Chữa BTVN trong TLTH Tiếng Anh 5 (trang 44-45) - Hướng dẫn đọc về chia sẻ nghề nghiệp của một kiểm toán viên; các thông tin trong	-SV nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi. - Nội dung tự học: + Tra cứu và chuẩn bị Unit 11 trong tài liệu chính (từ trang 97 – 99)

	Accountancy and professional ethics					<p>thư của kiểm toán gửi ban giám đốc; kỹ năng nghề nghiệp của kế toán viên.</p> <p>PPDH: TLM4, TLM7 TLM11</p>	+ Làm BTVN trong TLTK <i>Test your business vocabulary in use Intermediate</i> (trang 46-50)
Buổi i17	<p>Unit 12: Insurance and risk</p> <p>- Countdown: Typical risks</p> <p>- Vocabulary: Personal insurance</p> <p>- Professional skills: Tips on getting the best insurance policy</p>	1	2		7	<p>- Chữa BTVN trong TLTK <i>Test your business vocabulary in use Intermediate</i> (trang 46-50)</p> <p>- Hướng dẫn về các rủi ro điển hình trong khi kinh doanh; bảo hiểm cá nhân; các mẹo để có được chính sách bảo hiểm tốt nhất.</p> <p>PPDH: TLM4, TLM7, TLM8 TLM11</p>	<p>-SV nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi.</p> <p>- Nội dung tự học:</p> <p>+ Tra cứu và chuẩn bị Unit 12 trong tài liệu chính (từ trang 100 – 101)</p> <p>+ Làm BTVN trong TLTH Tiếng Anh 5 (trang 48-50)</p>
Buổi i18	<p>Unit 12: Insurance and risk</p> <p>- Reading: How do companies manage risk?</p> <p>- Language spot: Should have done and Third conditional</p>	2	1		7	<p>- Chữa BTVN trong TLTH Tiếng Anh 5 (trang 48-50)</p> <p>- Hướng dẫn đọc về cách để các công ty quản lý rủi ro; cách dùng câu điều kiện loại 3 và cấu trúc Should have done.</p> <p>PPDH:</p>	<p>-SV nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi.</p> <p>- Nội dung tự học:</p> <p>+ Tra cứu và chuẩn bị Unit 12 trong tài liệu chính (từ trang 102 – 103)</p> <p>+ Làm BTVN trong TLTH Tiếng Anh 5 (trang 51-54)</p>

						TLM4, TLM7, TLM8 TLM11	
Buổi i19	Unit 12: Insurance and risk -Listening: Insurance claims from a natural disaster - Writing: Reporting on insurance claims - It's my job: Joanna Rodgers - Speaking: Insuring risks at Lloyd's	2	1		7	- Chữa BTVN trong TLTH Tiếng Anh 5 (trang 51- 54) - Hướng dẫn nghe về yêu cầu bồi thường thiệt hại do thiên tai; viết báo cáo về yêu cầu bồi thường thiệt hại; đọc trải nghiệm việc làm của một nhà quản lí rủi ro; nói về bảo hiểm rủi ro tại công ty Lloyd's PPDH: TLM4, TLM7, TLM8 TLM11	-SV nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi. - Nội dung tự học: + Tra cứu và chuẩn bị Unit 12 trong tài liệu chính (từ trang 104 – 107) + Làm BTVN trong TLTH Tiếng Anh 5 (trang 55-62)
Buổi i20	Ôn tập thi hết học phần		3		7	-Chữa BTVN trong TLTH Tiếng Anh 5 (trang 55-62) - Hướng dẫn sinh viên ôn tập cuối học phần PPDH: TLM4, TLM11	-SV ôn tập cuối học phần
Tổng số tiết		30	27	03	140		
Tổng giờ chuẩn		30	27	03	140		

8. Nhiệm vụ của người học

- Tham dự giờ lên lớp: Tối thiểu 80% số tiết học trên lớp, trong phòng thực hành có sự giảng dạy, hướng dẫn trực tiếp của giáo viên;

- Bài tập, thảo luận:
 - + Đọc tài liệu, chuẩn bị và tham gia thảo luận theo hướng dẫn của giáo viên;
 - + Thực hiện đầy đủ các bài tập được giao;
- Làm bài kiểm tra định kỳ; thuyết trình theo nhóm;
- Tham gia thi kết thúc học phần.

9. Đánh giá kết quả học tập và cho điểm

9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành.

9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Trọng số (%)	Hình thức đánh giá	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Điểm chuyên cần	10	Đánh giá quá trình	Rubric	CLO3.1	100
Bài kiểm tra định kỳ lần 1	10	Trắc nghiệm và tự luận	Thang điểm đề thi	CLO1.1 CLO2.1	30 70
Bài kiểm tra định kỳ lần 2	10	Trắc nghiệm và tự luận	Thang điểm đề thi và Rubric	CLO1.1 CLO2.2	30 70
Bài kiểm tra định kỳ lần 3	10	Trắc nghiệm và tự luận	Thang điểm đề thi và Rubric	CLO1.1 CLO2.1 CLO2.2	20 50 30
Bài thi kết thúc học phần.	60	Trắc nghiệm và tự luận	Thang điểm đề thi và rubric	CLO1.1 CLO2.1 CLO2.2	30 70

9.3. Rubric đánh giá bài dịch

Mức chất lượng	Tiêu chí đánh giá			
	Mức độ hoàn thành/nội dung	Ngữ pháp/ cấu trúc	Từ vựng	Diễn đạt/ văn phong
Xuất sắc (9-10)	Dịch đúng 90% - 100% nội dung văn bản gốc.	Sử dụng đúng và chuẩn cấu trúc ngữ pháp.	Dùng từ ngữ, thuật ngữ thích hợp, đúng ngữ cảnh. Có sử dụng được các biệt ngữ cho từng tình huống cụ thể.	Diễn đạt tự nhiên, mạch lạc.

Khá-Giỏi (7-8)	Dịch đúng 70% - 80% nội dung văn bản gốc.	Sử dụng đúng cấu trúc ngữ pháp.	Dùng từ ngữ, thuật ngữ phù hợp với ngữ cảnh.	Diễn đạt tương đối tự nhiên.
Trung bình (5-6)	Dịch đúng 50% - 60% nội dung văn bản gốc bản dù đôi khi còn chưa đủ ý.	Sử dụng tương đối chính xác nhưng đôi khi vẫn còn mắc một vài lỗi ngữ pháp và dấu câu.	Dùng từ ngữ, thuật ngữ tương đối phù hợp nhưng đôi khi vẫn còn dịch từ theo từ.	Diễn đạt tương đối rõ ràng nhưng đôi khi còn vòng vo, chưa thoát ý.
Yếu (3-4)	Dịch đúng 30% - 40% nội dung văn bản gốc. Đôi khi có thêm các nội dung không liên quan hoặc cắt bớt nội dung.	Sử dụng tương đối chính xác nhưng đôi khi vẫn còn mắc một số lỗi ngữ pháp, lỗi dấu câu.	Dùng từ ngữ, thuật ngữ tương đối phù hợp nhưng đôi khi vẫn còn dùng sai và dịch từ theo từ, tối nghĩa.	Đôi khi vẫn còn vòng vo, chưa thoát ý.
Kém (0-2)	Không dịch hoặc dịch sai hoàn toàn ý văn bản gốc, nội dung xa rời.	Mắc nhiều lỗi ngữ pháp, lỗi dấu câu, dùng sai cấu trúc câu.	Dùng từ ngữ, thuật ngữ không chính xác.	Diễn đạt không tự nhiên, rườm rà.

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2022

Viện trưởng

P. Trưởng Khoa

Người soạn đề cương





ThS. Nguyễn Thị Định

ThS. Nguyễn Thị Định

ThS. Hoàng Thị Xuân Hồng